TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM XUYÊN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2022/QĐCNHGT-KDTM	*Cẩm Xuyên, ngày 04 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận của Ngân hàng TMCP Việt Nam T và ông Nguyễn Vĩnh D, bà Nguyễn Thị L.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 07 tháng 5 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng và yêu cầu xử lý tài sản thế chấp".

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 6 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Ngân hàng TMCP Việt Nam T (V)

Địa chỉ: Số 89 Láng H, phường L, quận Đ, TP Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị V.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A; Chức vụ: Phó giám đốc trung tâm xử lý nợ pháp lý V (Theo văn bản ủy quyền số 25/2020/UQ-HĐQT ngày 07/7/2020).

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Đức Đ, sinh năm 1992; Chức vụ: Chuyên viên phòng xử lý nợ (Theo văn bản ủy quyền ngày 07/5/2022); Địa chỉ: Tầng 3 Tòa nhà V, 17 Trần P, TP Hà T, tỉnh Hà Tĩnh

+ Người bị kiện: Ông Nguyễn Vĩnh D, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1989.

Cùng trú tại: Tổ dân phố N, thị trấn T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 6 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 6 năm 2022, cụ thể như sau:

- *Về tiền nợ*: Theo Hợp đồng tín dụng số 10636111 ngày 06/12/2016 và Hợp đồng cho vay số LD1934800100 ngày 14/12/2019 ký kết giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam T - Chi nhánh Hà T - Phòng giao dịch Nvới ông Nguyễn Vĩnh D và bà

Nguyễn Thị L thì tính đến ngày 07/5/2022 vợ chồng ông Nguyễn Vĩnh D bà Nguyễn Thị L nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam T số tiền 213.192.775 đồng, trong đó: tiền gốc là 192.610.615 đồng, tiền lãi là 20.582.160 đồng.

- *Về nghĩa vụ trả nợ*: Ông Nguyễn Vĩnh D và bà Nguyễn Thị L phải trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam T tổng số tiền gốc và tiền lãi tính đến ngày 07/5/2022 là 213.192.775 đồng *(Hai trăm mười ba triệu một trăm chín mươi hai nghìn bảy trăm bảy mươi lăm đồng)*, trong đó: tiền gốc là 192.610.615 đồng, tiền lãi là 20.582.160 đồng.

- *Về xử lý tài sản thế chấp và tiền lãi phát sinh*: Sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật, ông Nguyễn Vĩnh D và bà Nguyễn Thị L không trả số tiền nợ gốc và lãi nói trên thì Ngân hàng TMCP Việt Nam T được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ, cụ thể: 01 (Một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu THACO HD500, biển kiểm soát 38C - 095..., số khung 80AKGC010..., số máy D4DBGJ618... mang tên Nguyễn Vĩnh D. Đồng thời, ông Nguyễn Vĩnh D và bà Nguyễn Thị L phải chịu tiền lãi phát sinh hàng tháng theo lãi suất thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng đã ký kết trên đối với số tiền chậm trả kể từ ngày 08/5/2022.

Sau khi xử lý tài sản thế chấp nói trên không đủ để thanh toán tiền cho Ngân hàng thì Ngân hàng TMCP Việt Nam T có quyền yêu cầu xử lý các tài sản khác thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Vĩnh D và bà Nguyễn Thị L để thu hồi nợ.

- Về án phí: Không thuộc trường hợp phải nộp án phí, lệ phí theo quy định của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Ngân hàng V.;
- Ông Trần Vĩnh D, bà Nguyễn Thị L;
- VKSND huyện Cẩm Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Xuyên;
- Lưu: HSVA, TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Duy Hoàng